

BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH Ở ĐẮK LẮK GẮN VỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH

THS. ĐẶNG GIA DUẨN*

TÓM TẮT

Điểm qua hệ thống di tích và thực trạng bảo vệ, phát huy giá trị trong thời gian qua, bài viết khẳng định, hệ thống di tích ở Đắk Lắk là một nguồn tài nguyên quan trọng có thể khai thác để phát triển kinh tế - xã hội địa phương, đặc biệt là ngành Du lịch; xu thế bảo vệ và phát huy giá trị di tích gắn với phát triển du lịch là một hướng phát triển bền vững. Trên cơ sở đó, tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm gắn kết hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích gắn với phát triển du lịch ở Đắk Lắk trong bối cảnh hiện nay.

Từ khóa: bảo vệ; phát huy; di tích; du lịch; Đắk Lắk.

ABSTRACT

Reviewing the system of monuments and the status of protection and promotion of values in the past, the article affirmed that the monument system in Dak Lak is an important resource that can be exploited for socio-economic development for local associations, especially the tourism industry; The trend to protect and promote the value of monuments associated with tourism development is a sustainable development. On that basis, the author proposes some solutions to link the protection and promotion of monumental values associated with tourism development in Dak Lak in the present context.

Key words: Protection; Promotion; Heritage Monuments; Tourism, Dak Lak Province.

Với diện tích tự nhiên 13.125 km², dân số hơn 1,8 triệu người, 47 dân tộc anh em cùng sinh sống, tỉnh Đắk Lắk hiện có 26 di tích đã được xếp hạng (01 di tích quốc gia đặc biệt, 18 di tích quốc gia, 07 di tích cấp tỉnh).

Trong những năm qua, công tác bảo vệ và phát huy giá trị di tích của tỉnh luôn được các cấp chính quyền, ban, ngành, đoàn thể và nhân dân đặc biệt quan tâm. Bên cạnh việc kiểm kê, xếp hạng di tích, công tác tu bổ, tôn tạo cũng được chú trọng triển khai¹. Một số di tích sau tu bổ, tôn tạo đã bước đầu khẳng định được vai trò là trung tâm giáo dục truyền thống văn hóa, lịch sử dân tộc cho khách tham quan, tiêu biểu như: Biệt điện Bảo Đại, Nhà đày Buôn Ma Thuột, Đình Lạc Giao, Đồn điền CADA... Ngoài giá trị về mặt lịch sử, văn hóa, khoa học, hệ thống di tích ở Đắk Lắk còn hàm chứa không ít tiềm năng có thể khai thác để phục vụ du lịch nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, khu vực cũng như của cả nước...

Di tích Biệt điện Bảo Đại vốn là trụ sở làm việc của các Công sứ chính quyền Pháp trong những năm 1905 - 1945. Sau Cách mạng tháng Tám, Biệt điện trở thành trụ sở của Hội đồng Cố vấn Cách mạng tỉnh Đắk Lắk. Trong giai đoạn từ 1949 - 1954, địa điểm này là nơi dừng chân nghỉ ngơi, săn bắn của vua Bảo Đại mỗi khi lên Đắk Lắk. Vì lý do đó mà tòa nhà này được gọi tên là "Biệt điện Bảo Đại". Trải qua thời gian, di tích này đã gắn liền với nhiều sự kiện lịch sử trọng đại của đất nước và địa phương. Nhìn tổng thể, kiến trúc Biệt điện là sự kết hợp hài hòa những nét văn hóa đặc trưng của các dân tộc tại chỗ (Êđê và M'ông...) để tạo thành một chỉnh thể độc đáo, gần gũi và thân thuộc. Trong khuôn viên di tích có nhiều loại cây nguyên sinh, như: long não, bằng lăng, sao đen, cẩm lai đen, giáng hương, trắc bách diệp, ngọc lan, liễu Đà Lạt, mai tứ quý, bằng lăng ổi, chàm mũi nhọn, xoài cổ thụ, chuối cảnh, muồng bọ cạp... Nhờ đó, khuôn viên di tích đã trở thành "lá phổi xanh" của khu vực nội thành, góp phần mang lại không khí trong lành và làm tăng thêm vẻ đẹp cho thành phố cao nguyên Buôn Ma Thuột.

* Phó Giám đốc Sở VH-TDL Đắk Lắk

Di tích Nhà đày Buôn Ma Thuột được thực dân Pháp xây dựng và sử dụng từ 1930 - 1931 để đày biệt xứ và giam giữ những người Việt yêu nước, Đảng viên cộng sản bị bắt, bị xử án nặng ở các tỉnh Trung Kỳ, những người đi đầu trong phong trào Xô Viết Nghệ Tĩnh. Một điểm khác biệt so với các nhà tù, nhà đày khác là Nhà đày Buôn Ma Thuột do thực dân Pháp bắt các tù nhân tự làm để giam giữ chính họ. Từ năm 1930, Nhà đày Buôn Ma Thuột từng giam giữ nhiều chiến sĩ hoạt động cách mạng nổi tiếng như: Hồ Tùng Mậu, Phan Đăng Lưu, Nguyễn Chí Thanh, Tố Hữu, Hồng Chương, Bùi San, Trần Văn Quang, Ngô Đức Độ... Với tinh thần cách mạng bất khuất, phong trào đấu tranh của các tù nhân trong Nhà đày ngày càng phát triển mạnh mẽ, làm cho giới cầm quyền của thực dân Pháp phải lúng túng và gặp nhiều khó khăn trong việc quản ngục. Chính những cuộc đấu tranh này đã góp phần thổi bùng ngọn lửa đấu tranh chống lại thực dân Pháp tại Đắk Lắk trong giai đoạn đó. Nhà đày Buôn Ma Thuột đã trở thành một "trường học cách mạng" cho thế hệ tù chính trị bị giam giữ tại đây lúc bấy giờ. Với ý nghĩa đặc biệt đó, Nhà đày này là một địa chỉ đỏ để giáo dục truyền thống cách mạng, tinh thần yêu nước đối với các thế hệ trẻ.

Đồn điền CADA là một trong những đồn điền được hình thành sớm trong quá trình khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Đông Dương nói chung và ở Đắk Lắk nói riêng. CADA là cách viết tắt của cụm từ COMPAGNIE ARGICOLE D'ASIE: Công ty Nông nghiệp Á châu. Tại đồn điền này, thực dân Pháp đã bóc lột công nhân bằng cách trả lương rẻ mạt, ép phải làm việc với cường độ cao, chẳng khác gì nô lệ. Trước tình hình ấy, đội ngũ công nhân ở các đồn điền đã đoàn kết đấu tranh để tự giải phóng. Trải qua nhiều cuộc đấu tranh sôi nổi và mạnh mẽ, liên tục từ những năm 1927 - 1935, CADA là nơi ra đời của Chi bộ Đồn điền - Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên trong công nhân của tỉnh Đắk Lắk, nhằm tập hợp lực lượng của các tầng lớp nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng đứng lên đấu tranh giải phóng dân tộc. Ngày 18/8/1945, lần đầu tiên lá cờ đỏ sao vàng tung bay trên cột cờ trước trụ sở Ủy ban Cách mạng Lâm thời của Đồn điền, đánh dấu một mốc son sáng ngời của đội ngũ công nhân Đồn điền CADA trong sự nghiệp đấu tranh chống thực dân Pháp ở Đắk Lắk. Trong sự nghiệp chống Mỹ cứu

nước, công nhân Đồn điền CADA còn tham gia vào cuộc Tổng tiến công, nổi dậy Tết Mậu Thân năm 1968 và mùa Xuân 1975, giải phóng Đắk Lắk, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước. Cùng với Nhà đày Buôn Ma Thuột, di tích Đồn điền CADA có khả năng phát triển thành địa điểm du lịch nhằm góp phần khơi dậy tinh thần yêu nước, niềm tự hào dân tộc, giúp công chúng, đặc biệt là thế hệ trẻ hiểu thêm về quá trình đấu tranh giành lại nền hòa bình, độc lập cho đất nước của các thế hệ tiền bối.

Di tích Đình Lạc Giao do cụ Phan Hộ, người từ Khánh Hòa lên Buôn Ma Thuột lập nghiệp, khởi dựng năm 1928. Đây là một dấu tích quan trọng, gắn với lịch sử khai khẩn đất đai của những người Kinh đầu tiên trên cao nguyên Đắk Lắk, đồng thời, là nơi thờ Thành hoàng và những người có công với dân, với nước. Ban đầu, đình được làm bằng tranh tre theo tập tục của người Kinh xa quê hương đến lập nghiệp ở vùng đất mới. Năm 1932, đình được xây dựng lại bằng gạch, lợp ngói, với mặt bằng kiến trúc hình chữ Môn. Hậu cung đình là nơi thờ tự chính. Tả - hữu vu là nơi hội họp mỗi khi tế lễ. Phía trước đình có nghi môn. Tiếp đến là bức bình phong trang trí hồ phù. Sau bình phong đặt một lư hương lớn. Tên gọi Lạc Giao của đình như phần nào phản ánh khát vọng hòa hợp, cùng an cư lập nghiệp của đồng bào Kinh với đồng bào tại chỗ để xây dựng vùng đất mới này. Mỗi năm, vào dịp đầu xuân, dân làng Lạc Giao đều tới đây để tri ân Thành hoàng, các vị tiền nhân để cầu mong sức khỏe và làm ăn phát đạt cho bản thân, gia đình và làng xóm... Trong những năm gần đây, nhu cầu du lịch văn hóa tâm linh phát triển mạnh, đình đã trở thành một điểm đến hấp dẫn đối với những du khách muốn tìm hiểu về lịch sử của mảnh đất này.

Di tích Tháp Yang Prong, còn có tên gọi khác là Tháp Chàm Rừng xanh, là một ngôi tháp Chăm ở xã Ea Rôk, cách thị trấn Ea Súp khoảng 15 km, cách thành phố Buôn Ma Thuột khoảng 100 km. Có lẽ, Yang Prong là tháp Chăm duy nhất không được xây dựng trên đồi cao như những tháp Chăm khác, mà lại được xây dựng "ẩn mình" dưới những tán cổ thụ của rừng già Ea Súp, bên dòng sông Ea H'leo. Đây cũng là tháp Chăm duy nhất được tìm thấy trên đất Tây Nguyên, hội đủ yếu tố để trở thành một điểm du lịch hấp dẫn bởi những câu chuyện bí ẩn liên quan đến sự ra đời và quá trình tồn tại của tháp.

Một trong những địa điểm nổi bật của Đắk Lắk về thu hút khách du lịch là Khu di tích số 04 Nguyễn Du, nơi có sự góp mặt của Bảo tàng Đắk Lắk, được khởi công xây dựng từ 2008, khánh thành tháng 11/2011, với diện tích xây dựng trên 9.000m², gồm 03 phòng trưng bày thường xuyên (đa dạng sinh học, văn hóa dân tộc, lịch sử) và một số hạng mục phụ trợ khác (sa bàn chiến thắng Buôn Ma Thuột, trưng bày chuyên đề, không gian trải nghiệm...). Bảo tàng Đắk Lắk là bảo tàng cấp tỉnh lớn nhất khu vực Tây Nguyên, với phong cách trưng bày hiện đại, lượng hiện vật phong phú, đa dạng, sử dụng 04 ngôn ngữ (Việt, Anh, Pháp, Êđê) trong hệ thống chỉ dẫn, giới thiệu, chú thích hiện vật...

Sau khi khánh thành, Bảo tàng gặp không ít khó khăn trong việc thu hút khách do một số hạng mục chưa hoàn thiện, hoạt động truyền thông còn hạn chế, chưa có nhiều hoạt động hướng đến nhu cầu trải nghiệm của khách tham quan... Nhìn từ thực tế đó, Bảo tàng đã kịp thời đổi mới thông qua một số hình thức, như: tổ chức các hoạt động trải nghiệm nghề thủ công truyền thống; gặp mặt giao lưu với nhân chứng lịch sử nhân các ngày lễ; đưa hoạt động bảo tàng đến với công chúng (tổ chức các trưng bày lưu động tại các huyện trong tỉnh); xây dựng một số trưng bày chuyên đề đặc sắc, sinh động...; đẩy mạnh công tác truyền thông qua việc xây dựng website, nhằm đưa bảo tàng đến gần hơn với công chúng. Theo đó, khi đến với Bảo tàng, công chúng sẽ có cơ hội trải nghiệm, tìm hiểu thêm về lịch sử - văn hóa, con người Đắk Lắk thông qua những hiện vật, hình ảnh gắn với vùng đất, con người nơi đây. Mỗi phòng trưng bày thường xuyên của Bảo tàng là một phần giới thiệu ngắn gọn, súc tích mà sinh động về quá trình xây dựng, phát triển của nhân dân các dân tộc Đắk Lắk. Cùng với các hoạt động nghiệp vụ, Bảo tàng còn góp phần không nhỏ trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa của đất nước.

Với những nỗ lực trên, trong 05 năm trở lại đây, Bảo tàng Đắk Lắk đã trở thành một điểm nhấn du lịch tại thành phố Buôn Ma Thuột nói riêng và tỉnh Đắk Lắk nói chung. Tham quan Bảo tàng đã trở thành một trong những lựa chọn đầu tiên của các đoàn khách du lịch trong và ngoài nước mỗi khi đến thăm Đắk Lắk. Trung bình mỗi năm, có gần 300.000 lượt khách tham quan đến với Bảo tàng. Đặc biệt, vào những năm tổ chức Lễ hội Cà phê



Nhà đày Buôn Ma Thuột - Ảnh: Khánh Trang

Buôn Ma Thuột, số lượng khách thăm Bảo tàng tăng lên đáng kể.

Như vậy, có thể thấy, thành phố Buôn Ma Thuột nói riêng, tỉnh Đắk Lắk nói chung có rất nhiều tiềm năng trong việc phát triển du lịch gắn với hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa. Qua hoạt động du lịch tại các điểm di tích, chúng ta có thể giúp khách tham quan nghiên cứu, tìm hiểu về lịch sử - văn hóa và con người gắn với vùng đất này. Theo đó, các di tích sẽ có thêm kinh phí để phục vụ cho công tác bảo tồn, tôn tạo... Đó chính là tác động qua lại, hỗ trợ nhau cùng phát triển của hoạt động du lịch và hoạt động bảo vệ, phát huy giá trị di tích. Tuy nhiên, thực trạng bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh cũng đã và đang bộc lộ không ít quan ngại, bởi phần lớn di tích vẫn trong tình trạng hoạt động cầm chừng bằng nguồn ngân sách nhà nước, lượng khách du lịch đến di tích rất hạn chế, nếu có, chỉ diễn ra trong khoảng thời gian ngắn và chưa tạo được nhiều ấn tượng tốt cho du khách... Một số di tích đang trong tình trạng xuống cấp và có nguy cơ bị hủy hoại. Mặc dù có sự nổi trội, hấp dẫn của Bảo tàng Đắk Lắk, nhưng khuôn viên Biệt điện Bảo Đại vẫn chưa thu hút được nhiều khách tham quan cũng như "giữ chân" khách ở lâu hơn. Việc khai thác dịch vụ phục vụ khách du lịch còn hạn chế, đặc biệt là các hoạt động trải nghiệm mang bản sắc văn hóa các dân tộc còn nhỏ lẻ, chưa chuyên nghiệp...

Khu di tích số 04 Nguyễn Du dù đã được chính quyền và các cấp quan tâm, đầu tư trùng tu, tôn tạo nhiều lần. Tuy nhiên, nhiều hạng mục của di tích đã và đang xuống cấp; một số hạng mục chưa phát huy hết tác dụng và công năng của di tích.

Nhà đày Buôn Ma Thuột cũng đã được trùng tu, tôn tạo hai lần, vào năm 1992 và năm 2006, nhưng



Thác Drai Nur (Đăk Lăk) - Ảnh: Hữu Hùng

chưa tạo được điểm nhấn để thu hút khách tham quan, nhất là với thế hệ trẻ.

Tháp Yang Prong vẫn chưa trở thành điểm du lịch thu hút khách tham quan như các tháp Chăm cổ tại Quảng Nam, Bình Thuận, Ninh Thuận... mặc dù đã được trùng tu năm 2013. Nguyên nhân chính, do địa hình hiểm trở, kết nối giao thông gặp khó khăn, khoảng cách từ trung tâm thành phố Buôn Ma Thuột đến với tháp khá xa, nên chưa nhận được sự quan tâm từ phía các tour du lịch.

Đền điền CADA - một địa chỉ đỏ của phong trào công nhân Đăk Lăk, nhưng trong những năm qua, vẫn chưa được quan tâm đầu tư tương xứng với một di tích lịch sử quốc gia, một số hạng mục chưa được đầu tư tu bổ, tôn tạo cũng như một số hạng mục đã được tu bổ, tôn tạo đang bị hư hại, xuống cấp. Nguyên nhân một phần do yếu tố khách quan, như tác động của môi trường và thời gian, một phần do một số cơ quan, ban, ngành, chính quyền địa phương chưa nhận thức đúng về ý nghĩa của công tác bảo vệ, phát huy giá trị di tích, thậm chí còn coi đây là công việc riêng của ngành Văn hóa. Bên cạnh đó, người dân địa phương cũng chưa có ý thức cao trong việc bảo vệ, phát huy giá trị di tích... Với thực trạng này, di tích khó có thể thu hút

khách để trở thành điểm tham quan trong các tuyến du lịch. Cùng đó, qua khảo sát sơ bộ, đa số du khách khi đến với Đăk Lăk đều mong muốn có một khu du lịch liên hoàn, trong đó, có thể phục vụ được phần lớn nhu cầu cơ bản của khách, như: trải nghiệm văn hóa, lịch sử, nghỉ dưỡng. Do đó, vấn đề đặt ra, là cần bảo vệ và phát huy được hết nguồn tiềm năng di tích của tỉnh, nhất là các di tích có khả năng vừa phát huy giá trị di tích, vừa đáp ứng được nhu cầu tham quan, nghiên cứu, nghỉ dưỡng của khách. Việc làm này thật sự có nhiều lợi ích đáng kể, như: góp phần nâng cao hiểu biết của du khách đến tham quan, đặc biệt là giới trẻ và nhu cầu tìm hiểu về lịch sử dân tộc nói chung, lịch sử địa phương nói riêng; nâng cao hơn nữa chất lượng phục vụ du lịch nhằm thu hút khách tham quan đến với di tích ngày càng nhiều hơn; tạo thành một điểm nhấn đặc sắc cho hoạt động du lịch văn hóa của Đăk Lăk; giới thiệu, quảng bá về bảo vệ môi trường thiên nhiên; tăng nguồn thu; góp phần bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa của các dân tộc trong tỉnh.

Vậy, nên làm gì để bảo vệ và phát huy giá trị di tích ở Đăk Lăk thực sự gắn kết và trở thành nguồn lực đối với phát triển du lịch?

Thiết nghĩ, với thực trạng hiện nay, để tránh lãng phí nguồn ngân sách đã và sẽ đầu tư cho bảo tồn di tích ở Đắk Lắk, trước hết, cần tập trung nghiên cứu, xây dựng những đề án, kế hoạch tổng thể trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích gắn với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, với một số điểm nhấn quan trọng sau đây:

- Đối với Biệt điện Bảo Đại: trước hết, nên dựa vào cơ sở vật chất sẵn có, tổ chức cho khách tham quan tìm hiểu thêm về ý nghĩa của tòa nhà đối với dòng chảy lịch sử của tỉnh thông qua trưng bày một số tư liệu, hình ảnh, hiện vật có liên quan. Trong đó, cần đặc biệt chú trọng việc tái hiện lại không gian liên quan để khách du lịch có cơ hội trải nghiệm, như: phòng nghỉ của vua Bảo Đại và hoàng hậu, khu vực làm việc của Bảo Đại khi được chính quyền Pháp trưng dụng. Ngoài ra, có thể tổ chức cho khách tham quan, trải nghiệm tại khu vực bếp nấu để khách có thể hiểu được nét văn hóa ẩm thực thời kỳ đó. Đây chính là một điểm mới, thú vị, có khả năng thu hút, giữ chân khách lưu lại lâu hơn khi đến với Đắk Lắk.

- Đối với khu nhà nài voi: thông qua việc trưng bày hình ảnh, hiện vật (áo vỏ cây, dụng cụ săn bắt và thuần dưỡng voi...) tái hiện lại không gian sống của nài voi để giúp các thế hệ hiện nay hiểu thêm về cuộc đời và tầm quan trọng của các nài voi. Ngoài ra, có thể tổ chức cho khách tham quan trải nghiệm cuộc sống về đêm của các nài voi - ngồi quanh bếp lửa uống rượu cần, trao đổi kinh nghiệm về các chuyến đi săn thông qua hoạt động đốt lửa, kể Khan, múa hát cổ truyền, thưởng thức cơm lam, thịt nướng...

- Với khuôn viên rộng lớn, trong Khu di tích số 04 Nguyễn Du có thể tổ chức các hoạt động trải nghiệm ngoài trời. Ngoài ra, tổ chức cho khách tham quan thưởng thức ẩm thực, văn hóa công chiêng; trải nghiệm nghề quản tượng (mặc áo vỏ cây, sử dụng dụng cụ huấn luyện voi); mặc trang phục thổ cẩm của đồng bào các dân tộc đang sinh sống tại Đắk Lắk. Việc mạnh dạn kết hợp với các đơn vị du lịch, lữ hành xây dựng chương trình thưởng thức âm nhạc công chiêng vào cuối mỗi tuần sẽ trở thành nét độc đáo tại đây. Bên cạnh đó, có thể phục dựng một số sinh hoạt văn hóa đặc trưng của đồng bào dân tộc Êđê gắn với bến nước truyền thống, vườn tượng gỗ dân gian...

- Đối với Nhà đày Buôn Ma Thuột, cần mạnh dạn trong việc đổi mới cách thức hoạt động để tạo nên

một mô hình tham quan đặc sắc hơn, gắn gũi với thực tế đã diễn ra tại đây. Để có thể làm được điều này, cần có thời gian học tập, nghiên cứu các di tích khác, như: Nhà tù Côn Đảo, Nhà tù Phú Quốc, Nhà tù Sơn La,... để áp dụng phù hợp, qua đó, phát huy giá trị Nhà đày Buôn Ma Thuột trở thành trường học giáo dục tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc cho thế hệ trẻ...

- Đối với Tháp Yang Prong, cần đẩy mạnh và thực hiện hiệu quả việc xã hội hóa để sớm xây dựng, cải tạo lại tuyến đường từ trung tâm thành phố đến di tích.

- Ngoài ra, cần mạnh dạn xây dựng nhiều tour du lịch nội địa trong địa bàn tỉnh, kết nối những địa điểm du lịch, khu di tích với nhau..., nhằm tạo điều kiện cho du khách trong và ngoài nước dễ dàng tham quan, thưởng ngoạn cảnh đẹp của tỉnh và trải nghiệm những giá trị lịch sử, văn hóa ẩn chứa trong các di tích; xây dựng chính sách khuyến khích các doanh nghiệp lữ hành khảo sát, mạnh dạn đầu tư và mở các tour du lịch đến Đồn điền CADA, Tháp Yang Prong, Hang đá Đắk Tuờ và các di tích, danh thắng khác...; nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động du lịch trên cơ sở khai thác lợi thế về điều kiện tự nhiên, sinh thái, con người, truyền thống lịch sử, văn hóa. Đồng thời, trong quá trình tổ chức thực hiện, cần lưu ý những tác động xấu có thể xảy ra đối với di tích, môi trường, văn hóa bản địa...

Thiết nghĩ, dòng chảy đa dạng, phong phú, độc đáo, đậm đà bản sắc của văn hóa các dân tộc ở Đắk Lắk, cùng với các di tích lịch sử - văn hóa sẽ được tôn thêm giá trị nếu được gắn kết hài hòa với phát triển du lịch bền vững. Theo đó, cần xác định rõ, sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị di tích gắn với phát triển kinh tế - xã hội, trong đó có du lịch ở Đắk Lắk là trách nhiệm chung của các cấp chính quyền, ban, ngành, đoàn thể, doanh nghiệp và cộng đồng²./

Đ.G.Đ

Chú thích:

1- Toàn tỉnh Đắk Lắk đã có 07 di tích được đầu tư tu bổ, tôn tạo, gồm: Nhà đày Buôn Ma Thuột, Nhà số 04 Nguyễn Du (Biệt điện Bảo Đại), Đình Lạc Giao (Tp. Buôn Ma Thuột); Đồn điền CADA, Miếu thờ CADA (huyện Krông Pắc), Hang đá Đắk Tuờ (huyện Krông Bông) và Tháp Chăm Yang Prong (huyện Ea Súp).

2- Bài viết có sử dụng một số tư liệu trong hồ sơ xếp hạng di tích tỉnh Đắk Lắk...

(Ngày nhận bài: 27/3/2017; ngày phân biên đánh giá: 05/4/2017; ngày duyệt đăng bài: 15/4/2017).